

Số: /QĐ-UBND

Hồng Lĩnh, ngày tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào  
mục đích công ích xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 09/12/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BTNMT ngày 07/8/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 822/STNMT-ĐĐ<sub>1</sub> ngày 15/3/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về xây dựng phương án điều tra, rà soát, tổng hợp và phê duyệt quỹ đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích do UBND cấp xã quản lý sử dụng;*

*Xét đề nghị của UBND xã Thuận Lộc tại Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 09/9/2021; đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 245/TTr-TNMT ngày 17/9/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích xã Thuận Lộc (kèm theo Bản đồ hiện trạng quỹ đất công ích lập năm 2021 tỷ lệ 1/5.000) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng số khoảnh phê duyệt: 12 khoảnh (từ khoảnh số 01 đến khoảnh số 12);

2. Tổng diện tích: 87.255,6 m<sup>2</sup>, trong đó:

- Đất chuyên trồng lúa nước (LUC) là: 49.188,8 m<sup>2</sup>;
- Đất trồng lúa nước còn lại (LUK) là: 16.402,9 m<sup>2</sup>;
- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) là: 21.633,9 m<sup>2</sup>;

*(Chi tiết có phụ lục Tổng hợp diện tích quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích xã Thuận Lộc kèm theo).*

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 Quyết định này.

- Giao Ủy ban nhân dân xã Thuận Lộc công bố công khai Quyết định này (kèm theo Bản đồ hiện trạng quỹ đất công ích lập năm 2021 tỷ lệ 1/5.000) tại Trụ sở UBND xã, thông báo trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng của xã; quản lý chặt chẽ và sử dụng quỹ đất công ích nói trên đúng quy định pháp luật;

- Giao phòng Tài nguyên và Môi trường căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt tham mưu UBND thị xã thực hiện việc giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đúng thẩm quyền, đúng quy định; thường xuyên kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất thuộc quỹ đất công ích xã Thuận Lộc;

- Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử đăng tải Quyết định này (kèm theo Bản đồ hiện trạng quỹ đất công ích lập năm 2021 tỷ lệ 1/5.000) lên Cổng thông tin điện tử thị xã.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND xã Thuận Lộc, Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thị xã, các ban, ngành liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở TNMT (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Cổng thông tin ĐT thị xã;
- UBND xã Thuận Lộc;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Huy Hùng**